

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NINH BÌNH  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2021/HSST  
Ngày: 07 - 12 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Phạm Thị Tuyết.

**Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Hoàng Thị Kim Phụng  
Bà Hoàng Thị Phụng

**- Thư ký phiên toà:** Bà Bùi Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2021/TLST - HS ngày 28 tháng 10 năm 2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2021/QĐXXST-HS ngày 23/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn T, sinh năm 19xx tại Ninh Bình; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn TD x, xã NV, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Nguyên G và bà: Lương Thị T; Vợ: Trần Thị H. Con: Có hai con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Nhân thân: Ngày 26/7/2018, Công an huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2021 đến ngày 02/8/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

2. Quách Ngọc T, sinh năm 19xx tại Ninh Bình; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: BX, xã KP, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quách Văn T (Đã chết) và bà: Đỗ Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2021 đến ngày

02/8/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

3. Nguyễn Văn K, sinh năm 19xx tại Ninh Bình; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn LM, xã NG, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tuấn K và bà: Đỗ Thị S; Vợ: Lương Thị D; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2021 đến ngày 02/8/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

4. Trần Văn L, sinh năm 19xx tại Ninh Bình; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Phố PC x, phường NB, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn L và bà: Nguyễn Thị C; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Nhân thân: Ngày 26/4/2011, Công an phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2021 đến ngày 02/8/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

5. Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 19xx tại Ninh Bình; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn TA, xã TY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lái máy xúc; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị T (Đã chết); Vợ: Trần Thị HY (Đã ly hôn), con: Có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Nhân thân: Ngày 07/01/2019, Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2021 đến ngày 02/8/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

6. Phạm Văn C, sinh năm 19xx tại Ninh Bình; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Số nhà 06, đường Thành Công, phố Khánh Trung, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn H và bà: Nguyễn Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Nhân thân: Ngày 23/9/2015, Công an phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2021 đến ngày 02/8/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

7. Trần Văn T, sinh năm 1985 tại Ninh Bình; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Số nhà 10, đường NHA, thôn CLT x, xã NT, thành phố NT, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Trình và bà: Hoàng Thị Đ; Vợ: Ngô Thị H. Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2021 đến ngày 02/8/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

8. Phạm Xuân T, sinh năm 1965 tại Ninh Bình; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Số nhà xx, ngõ x, đường THĐ, Phố xx, phường ĐT, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm 7, xã MS, huyện YM, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn T (Đã chết) và bà: Phạm Thị N (Đã chết); Vợ: Đỗ Thị L. (Hiện bị cáo đang sống chung như vợ chồng với chị Vũ Thị T và có 02 con chung). Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2021 đến ngày 02/8/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: - Anh An Như C, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

- Anh Bùi Anh K, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Vũ Văn T, Quách Ngọc T, Nguyễn Văn K, Trần Văn L, Nguyễn Xuân Đ, Phạm Văn C, Trần Văn T, Phạm Xuân T đều là công nhân của doanh nghiệp xây dựng XT. Khoảng 17 giờ ngày 27/7/2021 sau khi làm việc xong, Quách Ngọc T vào khu nhà ăn trạm trộn bê tông của doanh nghiệp xây dựng XT thuộc phố AH, phường NP, thành phố Ninh Bình để chấm công thì gặp Nguyễn Văn K nên T rủ K đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa” được thua bằng tiền, K đồng ý. T bảo K cắt 04 quân vị và chuẩn bị bát, đĩa sứ để làm công cụ đánh bạc. Sau đó, T cầm cái xóc đĩa rồi cùng K ngồi ở bàn của nhà ăn đánh bạc với nhau được vài ván thì có Vũ Văn T đi đến, T cùng tham gia đánh bạc với T và K. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, công nhân và lái xe của doanh nghiệp tan làm cũng đi vào khu nhà ăn thì có Trần Văn L, Phạm Văn C, Trần Văn T, Nguyễn Xuân Đ, Phạm Xuân T và một số đối tượng khác đến tham gia đánh bạc cùng với T, K, T. Lúc này, T là người đang cầm cái xóc đĩa, thấy mình còn ít tiền nên không cầm cái nữa thì T nhận cầm cái xóc đĩa để Thuận và các con bạc khác đặt cửa. Các đối tượng thống

nhất đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa”, cụ thể như sau: Sử dụng 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng và 04 quân vị hình tròn được cắt từ quân bài tứ lơ có hai mặt, một mặt màu trắng, một mặt màu đỏ; Người cầm cái cho 04 quân vị vào lòng đĩa sứ rồi đặt bát sứ úp lên xóc các quân vị, sau đó người chơi đặt tiền vào các cửa chẵn hoặc lẻ. Chẵn là 04 quân vị cùng màu trắng hay đỏ hoặc 02 quân vị trắng và 02 quân vị đỏ; Lẻ là 03 quân vị trắng 01 quân vị đỏ hoặc 03 quân vị đỏ 01 quân vị trắng. Người chơi thắng khi họ đặt tiền đúng cửa chẵn hoặc lẻ, sau đó người cầm cái phải trả cho họ số tiền bằng số tiền người chơi đã đặt. Người thua thì mất số tiền đã đặt cửa cho người cầm cái. Số tiền đặt cửa do người chơi và người cầm cái tự thỏa thuận. Trước khi đánh bạc Vũ Văn T có 4.300.000 đồng, Quách Ngọc T có 400.000 đồng, Nguyễn Văn K có 400.000 đồng, Trần Văn L có 1.700.000 đồng, Nguyễn Xuân Đ có 800.000 đồng, Phạm Văn C có 320.000 đồng, Trần Văn T có 500.000 đồng, Phạm Xuân T có 400.000 đồng đều sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Với cách thức và quy ước đánh bạc như trên, các bị cáo đánh bạc được thua bằng tiền đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt giữ một số đối tượng đã bỏ chạy bỏ lại tiền đánh bạc trên bàn. Tổ công tác bắt giữ 08 bị cáo nêu trên đồng thời giữ số tiền 3.700.000 đồng trên mặt bàn, trong đó có 1.200.000 đồng của Vũ Văn T, 100.000 đồng của Nguyễn Văn K, 100.000 đồng của Phạm Xuân T còn số tiền 2.300.000 đồng của một số đối tượng đã bỏ chạy để lại và đều là tiền đánh bạc. Thu giữ trên người của các bị cáo tổng số tiền 32.620.000 đồng, trong đó: Vũ Văn T có 4.050.000 đồng, Thành; Quách Ngọc T có 450.000 đồng, Nguyễn Văn K có 500.000 đồng, Phạm Văn C có 70.000 đồng, Trần Văn T có 500.000 đồng, T, T, K, C, T đều khai sử dụng toàn bộ tiền vào việc đánh bạc; Trần Văn L có 10.150.000 đồng, L khai sử dụng 1.600.000 đồng vào việc đánh bạc; Nguyễn Xuân Đ có 8.400.000 đồng, Đ khai sử dụng 800.000 đồng vào việc đánh bạc; Phạm Xuân T có 8.500.000 đồng, T khai không sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Xuân Đ 01 ví da màu đen, thu của Phạm Xuân T 01 ví da màu nâu. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của các đối tượng phải chịu trách nhiệm là 11.670.000 đồng.

Đối với số tiền 24.650.000 đồng trong đó của Trần Văn L là 8.550.000 đồng, Nguyễn Xuân Đ là 7.600.000 đồng, Phạm Xuân T là 8.500.000 đồng, quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân của L, Đ và T không sử dụng vào việc đánh bạc. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trả lại số tiền trên cho L, Đ và T.

Tại bản Cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 27/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Vũ Văn T, Quách Ngọc T, Nguyễn Văn

K, Trần Văn L, Nguyễn Xuân Đ, Phạm Văn C, Trần Văn T, Phạm Xuân T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, không thay đổi, bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn T, Quách Ngọc T, Nguyễn Văn K, Trần Văn L, Nguyễn Xuân Đ, Phạm Văn C, Trần Văn T, Phạm Xuân T phạm tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 điều 321; Điều 35; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự.

Xử phạt các bị cáo Vũ Văn T, Quách Ngọc T mỗi bị cáo từ 27.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Xử phạt các bị cáo Trần Văn L, Nguyễn Xuân Đ, Phạm Văn C mỗi bị cáo từ 25.000.000 đồng đến 27.000.000 đồng.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn K, Trần Văn T, Phạm Xuân T mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; khoản 1 Điều 47 BLHS:

Tịch thu tiêu huỷ 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 11.670.000 đồng các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Đ 01 ví da màu đen; bị cáo Phạm Xuân T 01 ví da màu nâu.

- Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Văn T, Quách Ngọc T, Nguyễn Văn K, Trần Văn L, Nguyễn Xuân Đ, Phạm Văn C, Trần Văn T, Phạm Xuân T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến gì với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình.

Các bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị

cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật chứng thu giữ là đĩa, bát và 4 quân vị. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định khoảng 19 giờ 00 phút ngày 27/7/2021 tại nhà ăn trong khu trạm trộn bê tông của doanh nghiệp XT thuộc phố AH, phường NP, thành phố Ninh Bình, các bị cáo Vũ Văn T, Quách Ngọc T, Nguyễn Văn K, Trần Văn L, Nguyễn Xuân Đ, Phạm Văn C, Trần Văn T, Phạm Xuân T cùng một số đối tượng khác có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Xóc đĩa” được thua bằng tiền với số tiền sử dụng để đánh bạc là 11.670.000 đồng bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm hại trực tiếp đến trật tự công cộng, là tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an, gây thiệt hại về kinh tế và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Từ tội phạm này thường là nguyên nhân, mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Việc đấu tranh phòng chống loại tội phạm này là rất cần thiết nhằm ngăn chặn tệ nạn cờ bạc đang có chiều hướng gia tăng, giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ sức khỏe, tài sản của công dân. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi xóc đĩa được thua bằng tiền là một hình thức đánh bạc bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì ham mê và muốn thu lời bất chính nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố các bị cáo theo quy định tại Khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo Quách Ngọc T, Nguyễn Văn K, Trần Văn T, Phạm Xuân T có nhân thân tốt; Các bị cáo Vũ Văn T, Trần Văn L, Nguyễn Xuân Đ, Phạm Văn C có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Các bị cáo phạm tội với vai trò là đồng phạm giản đơn, không mang tính tổ chức, không mang tính chuyên nghiệp. Vì vậy, căn cứ vào tính

chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của từng bị cáo cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, cần buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tương xứng với hành vi của mỗi bị cáo gây ra. Trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Vũ Văn T là người tích cực tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác, số tiền bị cáo T tham gia đánh bạc 4.300.000 đồng, bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo đứng vai trò đầu vụ. Bị cáo Quách Ngọc T là người khởi xướng và rủ bị cáo K đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, đồng thời Thuấn cầm cái xóc đĩa, số tiền bị cáo T tham gia đánh bạc là 400.000 đồng. Do vậy, bị cáo T và bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau và cao hơn các bị cáo khác.

Đối với bị cáo Trần Văn L sử dụng số tiền vào việc đánh bạc là 1.700.000 đồng, Nguyễn Xuân Đ sử dụng số tiền vào việc đánh bạc là 800.000 đồng, Phạm Văn C sử dụng số tiền vào việc đánh bạc là 320.000 đồng. Các bị cáo L, Đạt, Càn đều có nhân thân xấu. Các bị cáo có vai trò sau bị cáo T, T.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn K sử dụng số tiền vào việc đánh bạc là 400.000 đồng, Trần Văn T sử dụng số tiền vào việc đánh bạc là 500.000 đồng, Phạm Xuân T sử dụng số tiền vào việc đánh bạc là 400.000 đồng. Các bị cáo K, T, T có nhân thân tốt. Do đó các bị cáo chịu mức hình phạt ngang nhau và có vai trò cuối cùng trong vụ án.

Xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần xử phạt các bị cáo hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ để răn đe giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Các bị cáo phạm tội với động cơ, mục đích vụ lợi nhưng đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 11.670.000 đồng thu giữ của các bị cáo và của các đối tượng khác đã bỏ chạy là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ví da màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân Đ; 01 ví da màu nâu thu giữ của bị cáo Phạm Xuân T là tài sản của các bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho các bị cáo.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với số tiền 24.650.000 đồng trong đó của bị cáo Trần Văn L là 8.550.000 đồng, Nguyễn Xuân Đ là 7.600.000 đồng, Phạm Xuân T là 8.500.000 đồng, quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân của bị cáo L, Đ và T không sử dụng

vào việc đánh bạc. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trả lại số tiền trên cho L, Đ và T. HĐXX không xem xét.

Đối với một số đối tượng tham gia đánh bạc đã bỏ chạy, quá trình điều tra các bị can và người làm chứng không xác định được tên tuổi, địa chỉ của những đối tượng này do vậy chưa có căn cứ để triệu tập các đối tượng. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình tiếp điều tra, xác minh làm rõ các đối tượng trên để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Vũ Văn T, Quách Ngọc T, Nguyễn Văn K, Trần Văn L, Nguyễn Xuân Đ, Phạm Văn C, Trần Văn T, Phạm Xuân T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn T, Quách Ngọc T, Nguyễn Văn K, Trần Văn L, Nguyễn Xuân Đ, Phạm Văn C, Trần Văn T, Phạm Xuân T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1.1. Xử phạt các bị cáo Vũ Văn T, Quách Ngọc T mỗi bị cáo 27.000.000<sup>d</sup> (Hai mươi bảy triệu đồng).

1.2. Xử phạt các bị cáo Trần Văn L, Nguyễn Xuân Đ, Phạm Văn C mỗi bị cáo 25.000.000<sup>d</sup> (Hai mươi lăm triệu đồng).

1.3. Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn K, Trần Văn T, Phạm Xuân T mỗi bị cáo 20.000.000<sup>d</sup> (Hai mươi triệu đồng).

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 11.670.000<sup>d</sup> (Mười một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng). Số tiền trên hiện đang quản lý tại tài khoản số 3949 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Ninh Bình tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Bình theo Ủy nhiệm chi lập ngày 25 tháng 11 năm 2021.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Đ 01 ví da màu đen; bị cáo Phạm Xuân T 01 ví da màu nâu.

(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí



Tòa án. Buộc các bị cáo Vũ Văn T, Quách Ngọc T, Nguyễn Văn K, Trần Văn L, Nguyễn Xuân Đ, Phạm Văn C, Trần Văn T, Phạm Xuân T mỗi bị cáo phải nộp 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- THA hình sự;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Tuyết**